

Chuyện Đời Thằng Tý

Trang Y Hạ

Quê ngoại thằng Tý ở miệt vườn Long Mỹ. Ngày trước 1975 vùng này là vùng xôi đậu. Ban ngày Quốc Gia còn ban đêm mấy ông “du kích” về hoạt động nên dân chúng ở vùng này sống theo hai chiều là chuyện bình thường, chẳng có gì đáng nói. Ông bà ngoại thằng Tý gia cảnh trung bình, ông là thầy Giáo Làng rất có uy tín. Ông bà sinh được ba người con, hai trai, một gái: Người con lớn (Lê Văn Cồn) là anh hai. Người con trai kế (Lê Văn Doi) là anh ba. Người con gái út (Lê Thị Lục Bình). Hai người con trai học hết lớp nhứt thì ông ngoại thằng Tý chết. Hai người cậu bỏ học về làm ruộng rồi lấy vợ. Còn cô út Lục Bình thì được cho ăn học đến nơi đến chốn.

Sống trong vùng xôi đậu, Việt Cộng tuyên truyền thổi tai riết nên mưa dầm thấm đất, vậy là hai ông cậu thằng Tý bỏ nhà vô “bung” theo Việt Cộng. Ông thứ hai có bí danh “Hai Dầm”. Ông thứ ba có bí danh “Ba Vắn”. Còn cô út Lục Bình, đẹp người, đẹp nét - sau này là mẹ của thằng Tý, cô Bình vốn có bệnh tim bẩm sinh, dáng người xanh xao yếu đuối dù có biết nhiều chữ nghĩa nhưng cũng ở nhà với mẹ chứ chẳng làm được công việc gì! Hai người con trai vô “bung”, hai người con dâu của bà ngoại thằng Tý cũng ẵm con về nhà cha mẹ ruột ở. Vậy là nhà chỉ còn bà ngoại và mẹ con thằng Tý!

Một buổi trưa mùa hè cô Lục Bình nằm trên võng đung đưa dưới tàng cây vú sữa, cô nhìn ra bên kia bờ sông cô thấy có rất đông những người mặc quần áo màu đen xuống đò qua bên xóm nhà cô. Đoàn người gồm thanh niên, thanh nữ, cũng có đôi ba người trung niên. Ngoài súng cá nhân, ba lô ra thì còn có cả cây đàn Guita nữa. Cô ngạc nhiên quá và tự hỏi hay là “du kích về làng...?”. Mà có sao du kích lại dám về làng giữa ban ngày...? Tự nhiên cô nhớ tới hai người anh trai thoát ly ra “bung” từ những năm trước... lâu quá, mà chẳng nghe tin tức sống chết như thế nào. Mẹ cô thì nhớ con ngày càng ốm o...! Hai ông anh nghĩ cũng tệ, đi biệt mà không một lời nhắn thăm cho biết. Những người áo đen họ phân tán đi vào các ngôi nhà trong xóm, lũ con nít thấy cây đàn guitar, trái banh, vợt vũ cầu thì thích lắm nên chạy theo coi rất đông...! Khoảng bốn giờ chiều cô thấy một người áo đen cao lớn, không mang ba lô, bên hông đeo khẩu súng lục đi vào nhà cô và tự giới thiệu:

- Chào cô! Tôi là Thành. Đoàn trưởng đoàn Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn, được lệnh về đây xây dựng Ấp Đồi Mới. Đoàn chúng tôi xin cô cho ở nhờ hai cán bộ nữ. Tôi rất cảm ơn cô!

Những ngày sau đó đoàn cán bộ làm cầu, làm đường, mở lớp dạy học, dạy nghề, cắt tóc; khám bệnh, phát thuốc, dạy đàn hát, dạy cách ăn uống vệ sinh, phân phát cây giống, lúa giống, con giống, phân Urê và cách thức canh tác có năng suất, tổ chức đoàn Nhân Dân Tự Vệ. Đoàn còn làm nhà cho bà con nghèo... Không đầy một tháng sau bộ mặt thôn xóm tươi vui hẳn lên và tràn đầy sức sống... Cô Lục Bình được mời phụ trách lớp Một, còn lớp xóa mù chữ do các chị Nữ Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn chịu trách nhiệm. Trong lần liên hoan văn nghệ, bà Ấp Trưởng nói với cô Lục Bình rằng:

- Chị thấy anh Đoàn trưởng Trần Văn Thành mới hai mươi chín tuổi lại có học vấn, nhà ở Cần Thơ, người Quảng Nam, gia cảnh chỉ có hai chị em. Người chị đã có chồng, còn cha mẹ mất từ lâu. Chị định giới thiệu cho em! Em thích không?

Vậy là hai năm sau, cô Lục Bình và Đoàn trưởng Trần Văn Thành làm đám cưới! Đám cưới xong cô dâu vẫn ở nhà mẹ, còn chàng rể lên đường đi công tác... Cô Lục Bình nhận được tin của hai người anh trong “bung” gửi về. Trong thư đại ý, nói rằng:

“Em đừng lấy thằng ngụy ác ôn, em phải bỏ ngay, nếu không thì các anh sẽ không nhận anh em nữa và tổ chức sẽ giết chồng em...!”.

Năm Mậu Thân 1968 nổ ra... Lúc này, anh Đoàn trưởng Trần Văn Thành được chuyển về Tỉnh Đoàn. Thấy tình hình an ninh càng ngày càng bất ổn. Vợ chồng anh Thành - Lục Bình bàn với mẹ... giao lại nhà cửa, ruộng vườn cho chị dâu lớn trông coi dùm, rồi ba người về Cần Thơ ở cho đến ngày 30.4.1975.

Ngày gọi là... “giải phóng miền Nam” thằng Tý còn quá nhỏ, cha nó bị Việt Cộng bắt đi tù, còn mẹ và bà ngoại dắt nhau trở về quê và nghe nói hai ông cậu thằng Tý làm chức chi đó lớn lắm ở trên Tỉnh. Vậy là bà ngoại thằng Tý trong chiến tranh cũng xa con, nay “hoà bình” cũng xa con...(Nguyên do là cũng tại cô út Lục Bình lấy chồng “ngụy”). Chính cô út đã làm ô uế thanh danh “cách mạng” của hai ông anh, nên hai ông không thèm

ngó ngang. Bà ngoại thằng Tý không chịu nổi bị kịch gia đình nên sáu tháng sau bà qua đời. Trong “di chúc” bà để lại hai mẫu ruộng cho hai người con trai, còn cô Út được ba công đất vườn với cái nhà lá.

Mẹ thằng Tý ra “ủy ban cách mạng” nhờ người nhấn hai ông anh về nhà chịu tang mẹ, còn phần hậu sự có thì đã có bà con hàng xóm xúm xúm lại lo. Ở dưới quê chuyện: “Quan-Hôn-Tang-Tế”, tình làng nghĩa xóm, tối lửa tắt đèn, giúp đỡ nhau là nghĩa vụ không bao giờ nề hà. Ở miền sông nước đâu có nghĩa trang, huyết mộ đào ngay ở sau vườn, vậy là hai ông bà giờ đây được nằm gần nhau! Liệm xác xong nhưng không đóng ván thiên vì còn chờ... hai ông con trai!

Cách một ngày sau hai ông con về nhà chịu tang có dẫn theo hai người hộ tống, không thấy hai bà vợ và các con đi theo. Hai ông con đi thẳng vô nhà thấp nhang..., rồi quay ra hỏi trống không:

- Chừng nào chôn?

Ông Ấp trưởng cách mạng nói:

- Chúng tôi chờ hai đồng chí về ra lệnh là chôn ngay!

Ông Ấp trưởng cách mạng nói:

- Xin đồng chí Hai Dầm cho vài lời phát biểu với bà con.

Đồng chí Hai Dầm tăng hăng lấy giọng xong rồi phát biểu:

- Thừa bà con - Thứ nhất: Hai anh em chúng tôi cảm ơn bà con có mặt hôm nay. Thứ hai: Đất nước ta từ ay đã “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”, và tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta không bao giờ quên ơn đồng chí Lý Ninh (lê-nin) ở nước Nga đã lãnh đạo cách mạng vô sản với ba dòng thác cách mạng đánh đổ đế quốc tư bản chủ nghĩa. Chúng ta hãy hồ hởi, phấn khởi thi đua thực hiện kế hoạch tài sản của bọn tư bản! Thứ ba: Em gái tôi lấy chồng là thằng nguỵ ác ôn, làm xấu hổ dòng họ. Tuy nhiên, trong thời gian qua nó lo cho mẹ tôi, nên tôi nhờ các đồng chí ở địa phương giúp đỡ nó.

Ngày mãn tang bà ngoại thằng Tý. Hai gia đình ông cậu nó ở trên Tỉnh về làm đám giỗ, mời quan khách hàng trăm người. Cô Út Lục Bình (mẹ thằng Tý) nghe bà chị dâu thứ ba nói:

- Những người bà con mà làm cho nguỵ hay chiêu hồi thì vẫn được mời dự đám tang nhưng không được ngồi chung bàn với những ông “cách mạng”.

Được nghe như vậy, mẹ con thằng Tý âm thầm ra mộ cha mẹ đốt nhang... rồi chạy tọt qua nhà hàng xóm ngồi đợi cho tới khi mọi người rút hết mới trở lại nhà!

Do hấp tấp tiến lên “chủ nghĩa xã hội”. Tất cả ruộng, đất đều đưa vào “Tập đoàn - Hợp tác xã” làm ăn tập thể, cấm mọi hình thức mua bán theo kiểu tiểu tư sản; ngăn sông cấm chợ dẫn đến tình trạng thiếu hàng hóa, thiếu ăn cả nước...! Tuy nhiên đối với những “gia đình có công với cách mạng”, thì lúc nào họ cũng được “ấm no - tự do - hạnh phúc!”. Mẹ thằng Tý vốn bị bệnh tim. Nay đời sống trong “xã hội mới” nên cũng phải ra đồng lam lũ kiếm sống như người ta, lại thêm nỗi nhớ thương chồng mà mấy năm nay không nghe tin tức sống hay chết. Dù có muốn đi thăm chồng thì cũng đâu biết chỗ nào đâu mà đi thăm?! Đến năm 1980, cha thằng Tý gửi thư về báo tin rằng bình yên và cho biết đang ở ngoài Bắc, nhưng không cho biết ở trại nào.

Niềm hy vọng lại lóe lên trong lòng hai mẹ con thằng Tý. Thằng Tý chưa thấy rõ mặt ba như thế nào, chỉ thấy qua ảnh do mẹ nó cho xem trong những lúc nhớ cha. Mẹ nó xin cho nó vào học lớp một. Học chưa được một tuần, nó bỏ học đi theo chúng bạn - bắt còng, bắt cá, bắt tôm đem ra chợ bán lấy tiền về đưa cho mẹ. Thương con không có cha bên cạnh, mẹ nó an ủi dỗ dành gạn hỏi lý do sao không đi học nữa? Nó chạy vào trong buồng lấy tấm ảnh cha ra nhìn... nhìn... rồi nói trong hai hàng nước mắt...!

- Họ nói cha con là ác ôn! giết người... tay sai bán nước cho đế quốc Mỹ! Thành phần xấu. Cho đi cải tạo mút mùa cho đáng kiếp!

Kể từ đó thằng Tý ở nhà, chính mẹ nó dạy cho nó học và nó học rất nhanh. Mới tám tuổi đầu mà cao to như mười hai mười ba tuổi, nước da đen nhẻm, cứng cáp... Một buổi sáng cô Lục Bình thức dậy không thấy thằng Tý đâu cả, tưởng nó ra ngoài đồng... Cô nhìn vô cửa thấy miếng giấy dán ở đó, cô lấy xuống đọc:

“Mẹ ơi! Con đi tìm ba, khoảng tháng sau con về - mẹ đừng lo - con lớn rồi!”

Thằng Tý hỏi đường lên Sai Gòn, khi xe chạy đến Hóc Môn thì hỏng máy. Mọi người xuống xe chờ nhà xe sửa... Thằng Tý thấy một đám con nít cỡ tuổi nó vai mang bao, tay cầm cái móc sắt. Nó lân la lại làm quen và được biết những người đó đi vào bãi rác để lượm thức ăn trong bãi rác, lượm ve chai... đem ra bán cho các vựa. Vậy là nó đi theo... Nó nghĩ: “Lượm rác bán có tiền sẽ đi tìm ba hay đem tiền về cho mẹ”!

Một buổi tối, thằng Tý đang nằm ngủ trong “nhà” làm bằng giấy carton. Nó thấy ông “cụt một chân” đi trên hai cây nạng gỗ cũ, đến “nhà” nó, ông ta nói:

- Này, Thằng nhóc! Qua bên nhà tao ngủ, ở bên tao rộng, tụi nó sẽ không dám ăn hiếp mày... Này, Thằng nhóc! Mày dành dụm được bao nhiêu tiền rồi...? Mày đưa tao giữ cho, nếu không đưa cho tao giữ dùm ít bữa cái đám “âm binh” ngoài kia ủa vô nó sẽ đàn cho mày một trận tả tơi rồi lấy hết tiền của mày. Tự nhiên tao thấy thương mày quá chừng...!

Vậy là thằng Tý nghe lời dọn qua ở chung nhà với ông cụt chân! Một bữa, thằng Tý nói ý định đi tìm ba đang bị tù “cải tạo” một nơi nào đó..., Nó nói hết lai lịch của bên ngoại cho ông “cụt chân” nghe. Người “cụt chân” vừa nghe, vừa nhìn nó bằng ánh mắt trù mến như nhìn đứa con của mình. (mặc dầu người cụt chân không có vợ). Người “cụt chân” hỏi:

- Này, thằng nhóc! Ông ngoại mày có phải là Ông Thầy Giáo Năm? Mẹ mày có phải là Lê Thị Lục Bình? Mẹ mày có hai người anh ruột theo Việt Cộng phải không?

Ngày mất miền Nam thằng Tý còn bé xíu làm gì biết Việt Cộng. Dù Việt Cộng là cậu ruột của nó. Thằng Tý, kể cho ông “cụt chân” nghe thêm:

- Thừa ông. Con được mẹ cho xem hình hai ông cậu, ông mặc quần áo màu đen. Ba con cũng mặc quần áo màu đen nhưng mang súng ngắn bên hông, đội nón màu đen rộng vành. Trông ba con cao to oai phong lắm liệt hơn hai ông cậu của con. Mẹ giải nghĩa cho biết là hai ông cậu bỏ vợ con, bỏ mẹ già để vào rừng làm “du kích”. Cha con làm Cán bộ xây dựng nông thôn bên Chánh Thể Quốc Gia. Hai bên đánh nhau mấy chục năm cuối cùng bên ba con thua... bên cậu con “thắng”. Bên thắng bắt bên thua đi tù đày...!

Ngày ba nó “lên đàng đi tù thì mẹ thằng Tý nhận được thư của hai ông cậu nó. Nội dung:

“Chính sách nhân đạo của chính quyền cách mạng trước sau như một - không giết. Đúng lý ra phải bắn bỏ hết bọn nguy quân - nguy quyền bán nước cho đế quốc Mỹ, làm tay sai cho giặc.”

Ba thằng Tý đi tù biên biệt: Tám, chín năm không biết ở nơi nào, sống chết ra sao? Nó thấy mẹ nó hằng đêm thấp nhang khấn vái ông bà linh thiêng cho ba nó bình yên trở về. Thấy mẹ khóc nó thương mẹ lắm, nó khóc theo !

Người “cụt chân” có khuôn mặt phúc hậu, đôi mắt có thần, mái tóc đã muối tiêu. Ngồi nghe thằng Tý lấp bắp kể về chuyện gia đình nó... Đôi mắt của ông đổ hoe nhìn ra ngoài bãi rác...! Bãi rác về khuya cảnh vật thật yên lặng, chỉ còn nghe tiếng loài chuột chạy moi móc kiếm thức ăn, sáng mai lại đến phiên con người moi rác kiếm thức ăn! Người “cụt chân” quay lại thì thằng Tý, nó đã ngủ say nằm co quắp tay gối đầu. Người “cụt chân” kéo tấm mền đắp lên người nó, và nhìn kỹ khuôn mặt thằng nhỏ... Ông nói như đủ để cho mình ông nghe:

- Khuôn mặt thằng bé sao mà rất giống! Rất giống! Giống khuôn mặt người chỉ huy năm xưa... Tội nghiệp! Còn quá nhỏ để nghe chuyện người lớn...

Chìm vào giấc ngủ, thằng Tý - mơ mơ, màng màng... không biết người “cụt chân” là ai, mà lại biết ông bà ngoại, hai ông cậu và mẹ Lục Bình?

Từ ngày có người “cụt chân” đỡ đầu, nên thằng Tý “ăn nên làm ra”, không sợ một ai dám bắt nạt, nó quần quật bới móc suốt ngày ngoài bãi rác... nước da ngăm đen đầy vẻ phong trần. Buổi tối người cụt chân dạy chữ cho nó: Tập viết từng câu văn... Làm toán cộng, trừ, nhân, chia cũng như lời ăn tiếng nói cho có lễ phép. Người “cụt chân” hài lòng vì thằng Tý lãnh hội bài vở rất nhanh, phải nói rằng khá thông minh. Một già, một trẻ nương tựa vào nhau kiếm sống trong cảnh đời cùng cực. Người “cụt chân” ngoài việc moi rác, còn vá xe, đọc và viết thư dùm chẳng những chữ Việt mà cả chữ Anh, chữ Pháp. Ông làm giúp không bao giờ lấy ai một đồng cật nào, ai cho cái gì thì ông lấy cái đó rồi phân chia cho đám nhóc. Không biết từ bao giờ, và ai đặt tên mà đám nhóc tỳ gọi người “cụt chân” là Ông Thắt! Phải có duyên có nợ mới gọi như vậy chứ? Đúng vậy! Cái áo của ông mặc có nhiều mảnh vá không đồng màu – Ông Thắt! Có nghĩa là... (Ông Thắt Công Cửu Chỉ Thần Cái) - Bang Chủ Cái Bang - một hội ăn mày trong truyện kiếm hiệp của nhà văn Kim Dung.

Một đêm nọ, bầu trời đầy trăng sao. Thằng Tý nói với người “cụt chân” rằng, nó muốn ông ta nhận nó làm con nuôi. Người đàn ông chẳng nói chẳng rằng, ông ngồi nhìn lên bầu trời, rồi với tay lấy cái ống thuốc Lào nhồi thuốc châm lửa rít một hơi dài, nghiêng ống điều hắt dùm bụi tàn thuốc ra ngoài, ngửa mặt lên nhả khói bay mù mịt... Người đàn ông còm ròm:

- Con bà nó! Ngày xưa thuốc thơm Ruby đỏ “Quân Tiếp Vụ” thì chê, không thèm hút, giờ kéo thuốc (lào) muốn lung phôi luôn!

Thằng Tý nghe nhưng chẳng hiểu mô tê chi hết.

Hôm sau người “cụt chân” dẫn thằng Tý ra chợ mua cho hai bộ quần áo mới, giày, nón, dây nịt... Cắt tóc gọn gàng, nhìn thằng Tý đẹp hẳn ra ! Trên đường đi ông ấy còn ghé mua hai xị rượu, một bó nhang và một ít thức ăn... Về tới nhà người ông ấy bảo thằng Tý trải tấm giấy carton ra trên nền đất, thức ăn cũng bày ra... Người “cụt chân” thắp nhang vái bốn hướng rồi nói:

- Cứ tưởng đời tui cô thân độc mã. Đâu ngờ rằng hôm nay tôi nhận thằng Tý làm đứa con ngang hông, xin trời phạt, tổ tiên chứng giám” . Vái xong, cầm chai rượu rưới xuống đất rồi đưa lên miệng uống một vài ngụm...

Ông quay sang thằng Tý, nói:

- Kể từ hôm nay con kêu ta là... Tía đó nha”! Tất cả mọi chuyện đều phải nghe lời Tía.

Thằng Tý mừng lắm, nó nhào lại ôm người cụt chân - kêu Tía ơi... lia lia... ! Người “cha nuôi” xoa đầu thằng Tý... Trên khuôn mặt xương xẩu của ông rạn rở, còn đôi mắt ngân ngấn chứng tỏ tình cảm trong lòng ông trào dâng mãnh liệt, nhưng ông không muốn để cho thằng Tý thấy sự yếu đuối của ông.

Như vậy, là thằng Tý nay nó đã có thêm một người cha, một người cha nuôi - một chỗ dựa thiêng liêng ấm áp rất cần thiết trong những tháng ngày lang bạt kiếm sống... Tối đó, nó ngủ một giấc ngon lành, khi trở mình thức giấc thì không thấy Tía đâu. Nó nghe Tía nó thì thầm với ai đó, hình như Tía nó nói chuyện với một người phụ nữ...? Nó lắng nghe (không rõ lắm).

Giọng Tía nó nói:

- Như chị đã biết, du kích tìm mọi cách thủ tiêu anh Đoàn trưởng và Cán Bộ Xây Dựng chúng em. Buổi chiều năm đó trên đường đi công tác về, trời cũng đã nhá nhem tối, tới bến đò thì anh Thành nói:

- Quyết à, chú mày đứng đợi anh. Anh qua bên nhà hỏi chị nhà ngày mai là ngày sinh nhật của anh, chị có tổ chức gì không rồi anh trở qua liền.

Anh Thành đi được chừng hai mươi phút thì em thấy một chiếc xuồng xuôi dòng, trên xuồng có ba người mặc đồ đen. Em ngờ ngờ... làm gì giờ này mà có cán bộ xây dựng của mình thoải mái đi trên xuồng như vậy? Chiếc xuồng chèo qua chừng ba mươi thước, em vẫn ngó theo, thì bất thần người ngồi sau xuồng cúi xuống cầm cây súng AK lên bắn về phía em một tràng... Em quỵ xuống, biết mình bị thương nặng nơi chân. Cùng lúc đó anh Thành cũng vừa ra bến đò. Anh gọi lớn:

- Quyết ơi! Có chuyện gì đó?

Em la lớn...

- Du kích bắn em gãy chân rồi...! Cứu em với...!

Anh Thành cùng người lái đò chèo ghe qua. Anh Thành xé áo buộc ngang trên đầu gối, ẵm em xuống ghe chạy đến Bệnh viện. Loạt đạn quái ác đã phá nát ống chân phải của em!

- Vì vậy, mà Út Lan bỏ em đi lấy chồng chứ gì? Người phụ nữ hỏi.

- Không phải vậy chị ơi, chính em xua đuổi cô ấy! Vì em nghĩ em là Thương Phế Binh, tàn tật, không muốn trở thành một gánh nặng suốt đời cho một người con gái. Dù cô ấy có thương em tới mấy đi chăng nữa nhưng còn gia đình và dòng họ của cô ấy chưa chắc đã chấp nhận.

- Em vẫn còn yêu cô ấy chứ ?

- Dạ...! Sau này anh Thành cho biết - du kích bắn tin là đã giết được Thành đoàn trưởng. Như vậy, chúng đã theo dõi anh từ lâu, có dịp là “khử” liền. Việt Cộng, họ nói: “Giết một thằng cán bộ xây dựng nông thôn giá trị bằng ba thằng Mỹ”.

- Ngày mốt chị ra Thanh Hoá thăm nuôi, chị cho em gửi lời thăm chồng chị và anh Thành. Thật may, mấy lần chuyển trại hai anh vẫn ở chung.

- Chị nói giùm em là - mấy ảnh cố gắng giữ cái mạng ”nguy”, còn sống là còn có ngày về. Tiền và quà em đã chuẩn bị chút đỉnh, chị cứ ra chỗ cũ mà nhận.

Người phụ nữ nói chuyện với người “Cụt Chân” là chị ruột của cô Lan - người yêu ngày trước ủa ông.

Thằng Tý nằm mơ mơ... màng màng... Nghe câu được, câu mất... Nhưng nó cũng hiểu sơ sơ là... Tía nó rất có thiện cảm với Ba ruột của nó. Thằng Tý nằm xuống không mấy chốc lại ngủ say. Trong mơ nó thấy mẹ Lục Bình vuốt tóc, xoa đầu...!

Ba dòng thác cách mạng đưa đẩy thế nào không biết mà hai ông cậu thằng Tý dẫn bầu đoàn thể từ về quê ”cắm cầu”! Hai mẫu ruộng được mẹ chia cho mỗi người năm xưa thì đã sung vào tập đoàn tập thể làm ăn theo kiểu “bầy đàn” cha chung không ai khóc, đến nay thì tập đoàn làm ăn tập thể xụi lơ và rồi tan rã! Không tiến lên xã nghĩa nổi! Đành phải trả lại ruộng đất cho nông dân canh tác - trả lại cũng đâu phải chuyện dễ, vì ruộng, đất phá sạch bờ bao, phần thì cán bộ tập đoàn lấy cất nhà để ở, làm nhà kho, nhà xưởng, cơ quan nhà nước. Ôi thôi, đủ các cái...!

Chuyện Đời Thằng Tý

Trang Y Hạ

Quê ngoại thằng Tý ở miệt vườn Long Mỹ. Ngày trước 1975 vùng này là vùng xôi đậu. Ban ngày Quốc Gia còn ban đêm mấy ông “du kích” về hoạt động nên dân chúng ở vùng này sống theo hai chiều là chuyện bình thường, chẳng có gì đáng nói. Ông bà ngoại thằng Tý gia cảnh trung bình, ông là thầy Giáo Làng rất có uy tín. Ông bà sinh được ba người con, hai trai, một gái: Người con lớn (Lê Văn Cồn) là anh hai. Người con trai kế (Lê Văn Doi) là anh ba. Người con gái út (Lê Thị Lục Bình). Hai người con trai học hết lớp nhứt thì ông ngoại thằng Tý chết. Hai người cậu bỏ học về làm ruộng rồi lấy vợ. Còn cô út Lục Bình thì được cho ăn học đến nơi đến chốn.

Sống trong vùng xôi đậu, Việt Cộng tuyên truyền thổi lố tai riết nên mưa dầm thấm đất, vậy là hai ông cậu thằng Tý bỏ nhà vô “bung” theo Việt Cộng. Ông thứ hai có bí danh “Hai Dầm”. Ông thứ ba có bí danh “Ba Vắn”. Còn cô út Lục Bình, đẹp người, đẹp nét - sau này là mẹ của thằng Tý, cô Bình vốn có bệnh tim bẩm sinh, dáng người xanh xao yếu đuối dù có biết nhiều chữ nghĩa nhưng cũng ở nhà với mẹ chứ chẳng làm được công việc gì! Hai người con trai vô “bung”, hai người con dâu của bà ngoại thằng Tý cũng ẩm con về nhà cha mẹ ruột ở. Vậy là nhà chỉ còn bà ngoại và mẹ con thằng Tý!

Một buổi trưa mùa hè cô Lục Bình nằm trên võng đung đưa dưới tàng cây vú sữa, cô nhìn ra bên kia bờ sông cô thấy có rất đông những người mặc quần áo màu đen xuống đò qua bên xóm nhà cô. Đoàn người gồm thanh niên, thanh nữ, cũng có đôi ba người trung niên. Ngoài súng cá nhân, ba lô ra thì còn có cả cây đàn Guita nữa. Cô ngạc nhiên quá và tự hỏi hay là “du kích về làng...?”. Mà cứ sao du kích lại dám về làng giữa ban ngày...? Tự nhiên cô nhớ tới hai người anh trai thoát ly ra “bung” từ những năm trước... lâu quá, mà chẳng nghe tin tức sống chết như thế nào. Mẹ cô thì nhớ con ngày càng ốm o...! Hai ông anh nghĩ cũng tệ, đi biệt mà không một lời nhắn thăm cho biết. Những người áo đen họ phân tán đi vào các ngôi nhà trong xóm, lũ con nít thấy cây đàn guitar, trái banh, vợt vũ cầu thì thích lắm nên chạy theo coi rất đông...! Khoảng bốn giờ chiều cô thấy một người áo đen cao lớn, không mang ba lô, bên hông đeo khẩu súng lục đi vào nhà cô và tự giới thiệu:

- Chào cô! Tôi là Thành. Đoàn trưởng đoàn Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn, được lệnh về đây xây dựng Ấp Đời Mới. Đoàn chúng tôi xin cô cho ở nhờ hai cán bộ nữ. Tôi rất cảm ơn cô!

Những ngày sau đó đoàn cán bộ làm cầu, làm đường, mở lớp dạy học, dạy nghề, cắt tóc; khám bệnh, phát thuốc, dạy đàn hát, dạy cách ăn uống vệ sinh, phân phát cây giống, lúa giống, con giống, phân Urê và cách thức canh tác có năng suất, tổ chức đoàn Nhân Dân Tự Vệ. Đoàn còn làm nhà cho bà con nghèo... Không đầy một tháng sau bộ mặt thôn xóm tươi vui hẳn lên và tràn đầy sức sống... Cô Lục Bình được mời phụ trách lớp Một, còn lớp xóa mù chữ do các chị Nữ Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn chịu trách nhiệm. Trong lần liên hoan văn nghệ, bà Ấp Trưởng nói với cô Lục Bình rằng:

- Chị thấy anh Đoàn trưởng Trần Văn Thành mới hai mươi chín tuổi lại có học vấn, nhà ở Cần Thơ, người Quảng Nam, gia cảnh chỉ có hai chị em. Người chị đã có chồng, còn cha mẹ mất từ lâu. Chị định giới thiệu cho em! Em thích không?

Vậy là hai năm sau, cô Lục Bình và Đoàn trưởng Trần Văn Thành làm đám cưới! Đám cưới xong cô dâu vẫn ở nhà mẹ, còn chàng rể lên đường đi công tác... Cô Lục Bình nhận được tin của hai người anh trong “bung” gửi về. Trong thư đại ý, nói rằng:

“Em đừng lấy thằng ngụy ác ôn, em phải bỏ ngay, nếu không thì các anh sẽ không nhận anh em nữa và tổ chức sẽ giết chồng em...!”.

Năm Mậu Thân 1968 nổ ra... Lúc này, anh Đoàn trưởng Trần Văn Thành được chuyển về Tỉnh Đoàn. Thấy tình hình an ninh càng ngày càng bất ổn. Vợ chồng anh Thành - Lục Bình bàn với mẹ... giao lại nhà cửa, ruộng vườn cho chị dâu lớn trông coi dùm, rồi ba người về Cần Thơ ở cho đến ngày 30.4.1975.

Ngày gọi là... “giải phóng miền Nam” thằng Tý còn quá nhỏ, cha nó bị Việt Cộng bắt đi tù, còn mẹ và bà ngoại dắt nhau trở về quê và nghe nói hai ông cậu thằng Tý làm chức chi đó lớn lắm ở trên Tỉnh. Vậy là bà ngoại thằng Tý trong chiến tranh cũng xa con, nay “hoà bình” cũng xa con...(Nguyên do là cũng tại cô út Lục Bình lấy chồng “ngụy”). Chính cô út đã làm ô uế thanh danh “cách mạng” của hai ông anh, nên hai ông không thèm

Thói đời là vậy! “Dậu đổ bìm leo!” là chuyện xưa nay, nên hai ông cậu thẳng Tý cũng biết thân, biết phận nên đâu có dám mạnh miệng vỗ ngực xưng danh “lão thành cách mạng”. Nói lạng quạng không khéo bị đấm cách mạng sau bảy lăm – chúng nó vừa có học lại vừa trẻ chửi cho càng thêm xấu hổ, ê mặt chứ chẳng chơi. Vậy là hai mẫu ruộng ngày xưa được thối lại bốn công, nhưng cách chỗ cũ chừng hai cây số... Trả lại được như vậy là cũng còn may... Ông cậu thứ Ba của thẳng Tý như đã tiên liệu được tình cảnh “đau thương lẫn chút đắng cay” của sự đời, nên kéo gia đình trở về sống hẳn bên quê vợ ở miệt Vị Thủy. (Nghe đâu sau này ra làm Chủ tịch hội nông dân). Cậu Hai thẳng Tý cất nhà ở chung trên ba công đất mà bà ngoại chia cho cô Lục Bình, mẹ nó. Cô Lục Bình bán tánh hiền lương, trung thực, thấy anh chị Hai cùng các cháu về ở chung thì vô cùng mừng rỡ...!

Cô nói với anh chị Hai, rằng:

- Ăn nhiều chứ ở bao nhiêu, khi mẹ mất, mẹ cho em ba công vườn với cái nhà này. Cái nhà thì nhiều năm nay không có tiền tu bổ, nên nó cũng hom hem. Anh chị cùng các cháu cứ ở chung chừng nào thuận tiện thì cất cái mới, còn không thì coi nói thêm ra mà ở cho có anh có em, dù gì thì cũng là mảnh đất của ông bà, cha mẹ ở nơi thiêng liêng sẽ vui mừng được thấy các con sum họp. Anh chị Ba có lẽ thấy chật chội nên anh chị về Vị Thủy sống, thì cũng chẳng xa xôi gì. Anh chị Hai và các cháu ngày mai ra mộ thấp nhang cầu xin cha, mẹ phù hộ.

Người anh trai Hai Dầm - ngồi nhìn em gái Út của mình vừa bệnh hoạn vừa cô đơn trong mấy năm qua... Không biết trong lòng ông nghĩ gì...? Đôi mắt ông nhìn ra cánh đồng ruộng mênh mông nước... Mùa nước nổi! Ông thì thầm: “Đúng! Mùa nước nổi đã về...”! Mực nước dâng lên ngập nghé con đường vào nhà, nhưng đâu có bằng mực nước trong lòng ông hiện giờ sắp trào lên... khóe mắt!

Mẹ thẳng Tý nói tiếp:

- Ngày xưa ba thẳng Tý nói: Cộng sản là tam vô: “vô gia đình – vô tổ quốc – vô tôn giáo”! Nhưng em không tin – không tin mà cũng không nói ra. Vô gia đình ư? – Con chim, con chuột còn có hang, có tổ... Con người không có gia đình thì sống ở đâu, bệnh hoạn đói khổ ai lo? Vô gia đình có nghĩa là không hề biết có cha mẹ, chồng vợ, con cái và cũng không có bà con, xóm giềng, sống khô cằn như trong lòng sa mạc. Vô tổ quốc ư? Con người không có tổ quốc tức là sống kiếp nô lệ, chối bỏ lịch sử cội nguồn dân tộc thì sẽ có lúc bán nước, phục vụ cho những chủ thuyết ngoại bang. Còn vô tôn giáo ư? Con người không có tôn giáo cũng như con thuyền không người lái, cái ác trôi dạt tự tung tự tác giành giật, xâu xé miễn sao thỏa mãn dục vọng cho mình mà không bao giờ quan tâm đến nỗi đau của người khác. Các anh có thấy không?

Ngày gọi là “giải phóng miền Nam”, mẹ và em mới hiểu được mấy lời của anh Thành, chồng em nói khi xưa, thì sự đã rồi. Thù hận đổ ập xuống từng gia đình những người miền Nam ruột thịt. Ngày “hoà bình”! Vậy mà, hàng triệu quân cán chính Việt Nam Cộng Hòa bị dồn vào trong các trại tù gọi là “Học tập Cải Tạo”. Người dân bị xua đuổi lên vùng “kinh tế mới” nơi rừng sâu nước độc. Và cuối cùng là chịu không thấu nên phải vượt biên đi tìm tự do... Còn cái “Mặt trận giải phóng miền Nam” của các anh thì cuối năm 1976 cũng bị dẹp luôn! (hết thú thì nuôi chó săn làm gì!). Bây giờ anh đã về làm dân thường nhưng cũng còn hưởng cái lộc “gia đình cách mạng”, con các anh cũng được học hành và kiếm việc làm dễ dàng, còn con em chưa nhét được một chữ nào vào đầu dưới mái trường “xã nghĩa”. Thằng Tý chưa đầy mười tuổi đã lang bạt kiếm sống để tìm cha mình đang ở tù... Em không giận hờn gì hai anh hết, trái lại còn cảm ơn hai anh ngày xưa đã lo lắng, giúp đỡ cho em ăn học thành tài để nối nghiệp cha làm nghề dạy học. Em xin lỗi! Đã không hoàn thành được kỳ vọng của cha và hai anh! Em nói cho vơi bớt u buồn chứ không oán giận các anh. Anh em ruột thịt mà.

Những uất ức, buồn rầu và những sự việc xảy ra hằng ngày trong cái gọi là “đổi đời”! Em nói ra đây cũng như tâm sự cùng hai anh. Chúng ta là anh em vậy mà mấy chục năm nay kể từ ngày cha mất rồi mẹ mất có bao giờ anh em ngồi lại hàn huyên tâm sự ôn lại những tháng năm tràn đầy tình thương trong ngôi nhà này đâu! Bây giờ nhìn lại nhau tóc tai mỗi người trong chúng ta ít nhiều cũng đã hoa râu! Hận thù còn gì nữa trên những cái xác biết đi này phải không hở các anh? (khóc)!

Mẹ thẳng Tý lôi ra mảnh giấy đã ố màu đưa cho hai ông anh và nói: Ngày mẹ mất. Mẹ đã trần trời cho em nghe..., rồi mẹ lịm dần trong tay em, giờ hai anh đọc đi.

“Lục Bình, con hãy ráng sống mà nuôi con đợi chồng con về, tụi con ở hiền thì Trời Phật sẽ ban phước cho. Hai anh con có nói nặng, nhẹ thì cũng ráng mà nhịn, đừng cãi nhau mà hàng xóm, dòng họ sẽ chế cười. Đợi ba thẳng Tý đi tù trở về, lúc đó muốn vợ chồng muốn đi đâu thì đi !”

Hai ông cậu thẳng Tý xem xong, nhìn nhau... điếng hồn! Không ai biểu ai họ cùng đứng dậy đi về phía bàn thờ thắp nhang quỳ xuống mà khẩn vái...!

Tính ra, từ ngày thì thẳng Tý bỏ nhà ra đi tìm cha đến nay cũng đã gần một năm. Trông tướng tá của nó cao ráo cứng cáp và đầy tự tin. "Tía" nó nói với nó rằng "trình độ tiếng việt của nó nếu bây giờ mà đi thi vào lớp sáu thì đậu là cái chắc... Nhưng ở trong cái "xã hội mới" này bằng cấp dù có cao bao nhiêu đi chăng nữa, mà bản thân mang lý lịch có người cha là "ngụy"... thì có về quê thì cũng chưa chắc kiếm được chỗ cắm câu cho có... cá!"

Một buổi sáng nọ, Tía thẳng Tý dẫn nó ra tiệm cắt tóc, sau đó vào trong chợ mua cho nó hai bộ quần áo mới, nón, giày... Mua xong ghé vào ăn hai tô bún. Thẳng Tý linh tính có chuyện gì đó nhưng không dám hỏi. Về nhà Tía nó nói:

- Ngày mai con trở về nhà với mẹ Lục Bình của con. Tía cũng cho con biết là cha con còn sống, nghe tin được "tha" nhưng không biết ngày giờ nào. Thôi con về đi... biết đâu, ba con về trước không thấy con lại càng đau khổ thêm.

Thẳng Tý nói:

- Nhưng con không muốn xa Tía! Hay Tía về quê cùng với con nha?

Tía nó nói:

- Không được ! Vì Tía bỏ quê đi lâu lắm kể từ ngày Tía bị bắn gãy chân đến nay. Nay trở về nhìn mấy người "du kích" họ khinh khỉnh càng thêm khó chịu...!

Đêm đó hai Tía con tâm sự rất nhiều... Tía nó nói:

- Chương trình xây dựng nông thôn rất thành công, người cán bộ xây dựng nông thôn họ là những người yêu quê hương; yêu đời sống làng quê mộc mạc... Người ở thôn quê thật thà chất phát... Do đó người Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn tình nguyện mặc quần áo màu đen như người nông dân hầu đem ánh sáng văn minh đến với nông thôn bằng những việc làm thiết thực, cụ thể chứ không phải lời nói suông. Do đó Việt Cộng rất lo sợ và tìm cách tiêu diệt. Và đã có tám ngàn Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn nằm xuống vĩnh viễn, và gần mười ngàn người khác bị thương tật...! Con bây giờ còn quá nhỏ nên không thể hiểu hết, khi lớn lên muốn biết thì hãy hỏi ba của con.

Thẳng Tý đứng xớ rớ trên bến sông, trời chiều xuống dần... nó nhìn dòng nước trôi nhanh, đục ngầu... Nó biết mùa nước lũ đang về mang theo phù sa và những con cá linh, hai bên bờ sông bông điên điển khoe màu vàng rực rỡ...! Mới xa nhà một năm nay trở về mà đã thấy lạ lẫm thế này. Thẳng Tý nghĩ: "Không biết ba đi tù những mười năm có còn nhớ đường trở về nhà nữa không đây?" Trong lòng Thẳng Tý nôn nao... một cách lạ thường! Con đồ ngang bây giờ cũng lớn hơn hồi xưa, có gấn máy nỗ chứ không chèo bằng tay. Tại sao những người xuống đò không nhận ra nó mà nó cũng không nhìn thấy người nào quen?

Thẳng Tý chợt thấy một "người đàn ông" cao lêu nghêu đi về phía nó, ông ta mặc bộ đồ màu xanh, còn trên vai thì mang một cái ba lô đã cũ. Thẳng Tý nhìn chung quanh tất cả đều vắng lặng không ai ngoài nó ra, phản ứng tự nhiên nó đưa tay lên ngực giữ cái bao thư giấu trong hai lớp áo mà trước khi ra về Tía dặn đi dặn lại rằng: "*Con hãy giữ cẩn thận, trong đó có tiền*". Còn tay kia nắm chặt cái giỏ quần áo và quà bánh mà Tía nó đã mua cho. "Người đàn ông" xa lạ càng lúc càng đi lại gần, nó nhìn thấy tóc trên đầu ông ấy bạc nhiều, đôi mắt sáng, nét mặt trầm ngâm hình như lo lắng chuyện gì... Qua đò thẳng Tý chạy một mạch về nhà, nó cho rằng "*Về nhà bất ngờ... chắc mẹ Lục Bình mừng lắm đây!*". Nó khựng lại... Tại sao trong vườn của mẹ có thêm một căn nhà lá nữa? Trong lòng nó dăm ra... lo sợ thật sự ! Thẳng Tý quẹo vô nhà, nó lại thấy "người đàn ông" xa lạ hồi nãy cũng qua đò rồi đi thẳng... Thẳng Tý đang phân vân thì nó thấy người đàn ông xa lạ hồi nãy quay trở lại. Nó mừng, và chạy ra hỏi:

- Dạ. Ông tìm ai?

"Người đàn ông" nói:

- Này cháu. Trước đây, khoảng hơn mười năm miếng đất này chỉ có một căn nhà, mà sao cháu cũng không vô nhà?

- Thẳng Tý trả lời :

- Dạ thưa chú. Cháu bỏ nhà đi tìm ba cháu hơn một năm nay. Bây giờ về thấy trong vườn có hai căn nhà, lo sợ nên chưa dám vô. Không biết mẹ cháu thế nào? Hay, mẹ bán nhà đi tìm cháu?

- Vậy, cha mẹ cháu tên gì ?

- Dạ! Mẹ cháu tên Lê Thị Lục Bình, còn ba cháu tên Trần Văn Thành đi tù lâu lắm rồi nhưng chưa được thả

về -Thằng Tý trả lời với vẻ mặt buồn buồn.

Người đàn ông sững sờ... vội quì một chân xuống bên vệ đường, vạch ba lô lấy tấm ảnh ra. Ông hỏi thằng Tý:

- Cháu nhìn kỹ xem, có phải hai người trong ảnh này là mẹ và ba của cháu...?

Thằng Tý nhìn tấm ảnh vài giây, rồi nhìn người đàn ông... vài giây! Nó nói:

- Dạ. Người trong tấm ảnh đúng là cha mẹ của con.

Người đàn ông xa lạ đó chính là Đoàn trưởng Trần Văn Thành, ông đi tù đã hơn mười năm... Hai cha con ôm nhau, nước mắt lưng tròng...! Thằng Tý khóc lớn...! Qua cơn xúc động, hai cha con nhìn vô nhà thì đã thấy người phụ nữ dáng ốm yếu đứng nhìn ra mà không biết họ là những ai...

Thằng Tý thấy mẹ Lục Bình. Mừng quá, nó bỏ cái giỏ xách chạy ừa vô nhà và hét to lên:

- Ba về...! Ba về...! Mẹ ơi... Mẹ ơi...!

Cha thằng Tý quỳnh quàng lượm cái giỏ xách của thằng con chạy theo sau... Mẹ thằng Tý sững sờ... giây lâu mà không nhận ra người chồng hơn mười năm trước giờ đã trở về bằng da bằng thịt... Cánh tay ốm o run run của bà đưa lên sờ... mặt chồng, còn tay kia ôm đầu đứa con trai mà sững sốt, nghẹn ngào...! Hai niềm vui lớn tới cùng một lúc, quá sức chịu đựng của người thiếu phụ mang trong mình căn bệnh tim bẩm sinh. Bà đã từ từ sụp xuống bất tỉnh trong đôi tay người chồng và đứa con trai. Người chồng vội vàng ôm vợ vào nhà làm sơ cứu...!

Mẹ thằng Tý làm mâm cơm cúng tổ tiên ông bà, cảm tạ Trời Phật cho gia đình được sum họp. Bữa nay có mặt đầy đủ hai gia đình ông cậu thằng Tý. Trong lúc ăn uống tâm tình... Hai ông cậu thằng Tý nói rằng:

- Ngày xưa chỉ sợ cô Út mang bệnh tim bẩm sinh, nếu lấy chồng mà sanh con, có nguy cơ dẫn đến cái chết..., nên mới viết thư gửi về... hăm dọa! Còn bên "tổ chức" theo dõi ám sát Dương thì hai anh hoàn toàn không hề hay biết, lúc đó hai anh chuyển địa bàn công tác. Sau này biết chuyện, hai anh rất buồn và lo lắng...!

Ba thằng Tý nói:

- Thưa hai anh! Chuyện đã qua rồi, hôm đó nếu em không ghé thăm nhà, thì em bị bắn chết chứ không phải anh Quyết.

Cậu lớn hai Dầm giọng bù nhìn nói:

- Hôm nay gia đình chúng ta nhờ ơn trên phù hộ được sum họp đông đủ vui vầy, nhưng rất tiếc cha mẹ không còn sống. Nhất là mẹ chịu nhiều gánh xé khổ tâm giữa con trai và con gái xung đột "tư tưởng bên này, bên kia", để lại hậu quả đau thương, nên mẹ của chúng ta ngậm ngùi vĩnh viễn ra đi trong buồn tủi. Để chuộc lỗi lầm với mẹ và cũng để cho lớp con cháu trong gia đình này từ nay về sau nhìn nhận nhau, đối xử với nhau trong tình anh em ruột thịt, hãy xóa bỏ hết tỵ hiềm, ganh ghét, hận thù, không nên kêu gọi hay tà gì hết. Ngấm lại trong cuộc chiến tranh này... ai chiến thắng ở đâu thì không biết... chứ trong gia đình này đều là kẻ thua trận!

Thằng Tý kể huyền thuyên việc nó bỏ nhà đi lang thang lên thành phố tìm ba. May mắn gặp được người "cụt chân", được ông ấy nhận làm con nuôi và ông ấy cũng biết gia đình ông bà ngoại nữa... Ba mẹ thằng Tý nghe xong chẳng hiểu chi hết. Thằng Tý sực nhớ tới lá thư của Tía. Nó lục lọi trong áo lấy ra đưa cho ba mẹ. Đọc xong lá thư... Ba mẹ nó nhìn nhau không nói lời nào... Nước mắt mẹ nó tuôn rơi... Còn ba nó nhìn xuống đôi tay sần sùi đầy những vết sẹo, nét mặt ông vô cùng xúc động...!

Bây giờ ông mới hiểu:

Chú Quyết - người em kết nghĩa - người bạn cũ đã ngầm giúp đỡ ông trong thời gian ở tù thông qua người chị của út Lan - Lan là người yêu của chú Quyết - khi bị thương cụt chân, chú Quyết tự động cắt đứt tình yêu mặc cho út Lan khóc lóc... Sau đó bỏ đi biệt tăm. Còn út Lan buồn rầu nên gia đình cho đi du học, lấy chồng và định cư ở bên Pháp. Cuộc sống hai vợ chồng không hạnh phúc nên sau đó đã ly hôn và hai người cũng không có sinh con.

Thằng Tý, phấn khởi, chút nữa sẽ gặp lại Tía Nuôi. Nó dẫn ba đi vô nơi mà nó đã từng lượm rác.... Những đứa bạn, thấy thằng Tý trở lại thì vui mừng lắm...! Đám bạn nói:

- Khi mày đi rồi, thì vài ngày sau ông Thất, Tía mày cũng từ biệt tụi tao mà đi luôn. Tụi tao cũng không biết ông đi đâu? Tụi tao nhớ ông lắm...!

Thằng Tý ôm ba nó nước mắt lưng tròng, nó cảm thấy bầu trời sắp sập..., còn dưới chân, mặt đất lún dần xuống...! Thằng Tý nó đâu có biết rằng từng cơn sóng ngầm giữa lòng ba nó cuộn cuộn chực chờ trào dâng

lên đôi mắt tưởng chừng như cạn kiệt trong những năm tháng tù đày. Ông bậm môi..., đưa tay xoa đầu thằng Tý như xoa lên trái tim của chính mình. Tuy không là ruột thịt, nhưng hình ảnh và tình cảm của người chú em kết nghĩa cũng là “huynh đệ chi binh” năm xưa hiện về mà nghe trong lòng dâng lên nỗi niềm thương nhớ lẫn đau xót... nuối tiếc...!

Tha hương trên xứ sở Hoa Kỳ tự do. Nhận nơi đây làm quê hương thứ hai, thành đạt trên con đường học vấn, cuộc sống đầy đủ chẳng thiếu thốn thứ gì, nhưng trong lòng thằng Tý luôn cảm thấy như mắc một món nợ mà suốt đời suốt kiếp không bao giờ trả nổi. Những khi buồn, thằng Tý thường làm vài ba câu lục bát nói lên nỗi lòng.

*Ở đây hoa nở rất nhiều...
Sao mà cảm thấy buồn hiu trong lòng.
Ở đây gạo chẳng phải đong.
Sao mà cảm thấy trong lòng đói meo?
Ở đây hình như không nghèo.
Sao mà cảm thấy nợ đeo đẳng hoài.
Nhớ xưa mót từng củ khoai.
Có nhau: Ấm áp - mặn mòi biết bao!*

Sau này, Thằng Tý được biết. Tía nuôi của nó (ông Cụt Chân) đã được cô Lan (người yêu) bảo lãnh qua định cư ở bên Pháp. Cảm ơn trời đất đã cho những thân phận không may được gặp nhau. Xót thương cho biết bao con người đã không có được sự may mắn như vậy.

Trang Y Hạ - 2008